

Bản án số: 15/2019/HS-PT
Ngày: 04-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Quí.

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tổng Phi Phụng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Thư** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 198/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Đinh Trung T, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 261/2018/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Trung T sinh ngày 4 tháng 5 năm 1983, tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: đường S, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: giữ xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn H1 và bà: Vũ Thị H2; có vợ: Lê Thị Anh Đ và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư **Trần Vũ Thanh O** - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

- Bị hại: Lý Huỳnh P sinh năm 1989.

Nơi cư trú: đường S, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Huỳnh P có em trai là Lý Huỳnh A đã có Lệnh gọi nhập ngũ vào tháng 2-2017 và đã được điều động về sư đoàn X, đóng tại thị trấn C, huyện B, tỉnh An Giang. P được một người quen giới thiệu gặp Đinh Trung T, để “lo” cho A

về Quận đội N.

Khi gặp P, T đã tự giới thiệu là người chủ sân bóng của quân khu và có nhân thân là gia đình cán bộ nhà nước. T cho P số điện thoại của ông D. T cho biết ông D là Phó Chỉ huy trưởng Quận đội N. P đã gọi cho ông D và được biết trường hợp của A có thể đưa về Thành đội Cần Thơ. T có ý định lừa đảo để lấy tiền của P. T hứa sẽ “lo” cho A được về Cần Thơ. Và kêu P đưa 15.000.000đ, để đưa cho ông D. P đã đưa cho T 7.500.000đ. Sau đó, T nói với P rằng đã liên hệ với một người tên Hậu là trung tá sư đoàn 330, để lo cho A, rồi ra giá 50.000.000đ. P bằng lòng và đã tiếp tục giao cho T 42.500.000đ, tại nhà của T. Ngoài ra, T còn mượn thêm 11.500.000đ của P.

Đến tháng 7-2017, A vẫn chưa được điều động về Cần Thơ. P yêu cầu T trả tiền lại, nhưng T tìm cách lẩn tránh. Ngày 30-10-2017, P đã đến Công an quận N, thành phố Cần Thơ để trình báo sự việc.

Lần lượt vào các ngày 15-1-2018, 21-5-2018 và 22-5-2018, T đã trả cho P 62.000.000đ.

Tại bản án số 261/2018/HS-ST ngày 8-10-2018, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đình Trung T 12 tháng tù.

Buộc ông Lý Huỳnh P phải nộp lại số tiền 50.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, còn có quyết định về án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm:

- Ngày 17-10-2018, bị cáo Đình Trung T kháng cáo, xin hưởng án treo, do vợ mắc bệnh hiểm nghèo, con còn nhỏ và cha mẹ đã già.

- Ngày 22-10-2018, bị hại Lý Huỳnh P kháng cáo: xin cho bị cáo được hưởng án treo và không phải nộp lại số tiền 50.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và người bị hại vẫn giữ nguyên kháng cáo. Không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Luật sư, bào chữa cho bị cáo, đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, là lao động chính, phải lo cho vợ con và cả cha mẹ già, để chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là tương xứng. Đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình nên đề nghị giữ nguyên. Đối với số tiền 50.000.000đ, mà bị hại đã đưa cho bị cáo, để lo cho em của bị hại được thực hiện nghĩa vụ quân sự tại thành phố Cần Thơ - phải tịch thu sung quỹ nhà nước, như án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo nhìn nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của bị hại và mong muốn của bị hại “lo” cho em trai được thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Cần Thơ, dùng thủ đoạn gian dối, để chiếm đoạt số tiền 50.000.000đ của bị hại. Xét xử bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, quy định này không có lợi hơn so với quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 7 của Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo theo Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Hiện nay tội phạm này còn xảy ra nhiều, gây thiệt hại rất lớn về tài sản, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Nên cần xử phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đã xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

[3] Ông Lý Huỳnh P đã đưa số tiền 50.000.000đ cho bị cáo, để đưa cho những người có chức vụ, quyền hạn trong việc điều động, phân bổ quân lực thi hành nghĩa vụ quân sự, nhằm mục đích điều động em trai về gần nhà. Đó là đưa hối lộ, là hành vi trái pháp luật. Do ông đã bị lừa nên không truy cứu trách nhiệm hình sự của ông. Tuy nhiên, phải tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền nói trên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm (có điều chỉnh phần áp dụng Pháp luật).

Tuyên bố bị cáo Đinh Trung T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 139; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt Đinh Trung T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Buộc ông Lý Huỳnh P phải nộp lại số tiền 50.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo và người bị hại, mỗi người, phải nộp 200.000đ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận N;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Văn Trinh